

Số: 229/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 28 tháng 01 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật,
hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng
và thực hiện hương ước, quy ước năm 2016**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012;

Căn cứ Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 2285/QĐ-BTP ngày 31/12/2015 của Bộ Tư pháp về ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2016;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 44/TTr-STP ngày 20 tháng 01 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2016 trên địa bàn tỉnh Sơn La.

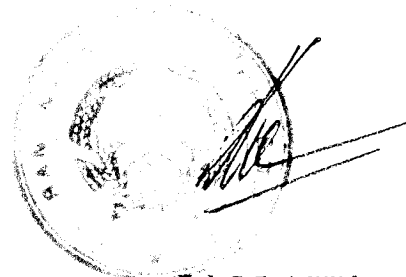
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể; các doanh nghiệp, trường học đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Ban chỉ đạo CCTP Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức thành viên;
- Ban Pháp chế - HĐND tỉnh;
- Như điều 3 (thực hiện);
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, 250b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lò Mai Kiên

Sơn La, ngày tháng 01 năm 2016

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2016
(Ban hành kèm theo Quyết định số 229/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục nâng cao nhận thức và gắn trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tìm hiểu, chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và người dân, từng bước đưa pháp luật vào cuộc sống; nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác PBGDPL, công tác hòa giải ở cơ sở, giảm thiểu những tranh chấp, khiếu kiện, hành vi vi phạm pháp luật, góp phần ổn định đời sống nhân dân và trật tự an ninh chính trị tại địa phương.

- Đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL gắn với công tác xây dựng, thi hành, bảo vệ pháp luật và nhiệm vụ chính trị của các sở, ban, ngành, địa phương, nhất là những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng địa phương tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước; phát hiện và nhân rộng các mô hình, hình thức PBGDPL có hiệu quả phù hợp với từng đối tượng, địa bàn.

2. Yêu cầu

- Thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nội dung công việc theo Kế hoạch đã đề ra; các cơ quan, đơn vị, địa phương trên cơ sở Kế hoạch này xây dựng Kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện đảm bảo rõ việc, rõ thời gian hoàn thành, rõ trách nhiệm thực hiện.

- Tăng cường vai trò đầu mối tham mưu, phối hợp của Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, tổ chức pháp chế, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL của các sở, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp nhà nước, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các cấp.

- Triển khai nhiệm vụ có trọng tâm, trọng điểm, chất lượng, tiết kiệm và hiệu quả; khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực được giao.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Tập trung tuyên truyền, phổ biến Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; tập trung cao điểm vào quá trình tổ chức triển khai thực hiện bầu cử Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp trong năm 2016, gắn với truyền thông, phổ biến rộng rãi nội dung Luật tổ chức Quốc hội, Luật tổ chức Chính phủ, Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật tổ chức Tòa án nhân dân, Luật tổ chức Viện Kiểm sát nhân dân.

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan; các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng.

- Thời gian thực hiện: Cả năm, trong đó tập trung tuyên truyền, phổ biến Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trong quý I/2016 để chuẩn bị cho cuộc bầu cử Quốc Hội, Hội đồng nhân dân các cấp.

- Sản phẩm đạt được: Hội nghị quán triệt, tập huấn được tổ chức; tài liệu tuyên truyền, phổ biến được phát hành; phương tiện truyền thông đưa tin, bài; băng zôn, biểu ngữ, khẩu hiệu, pano, áp phích được treo, dán...

1.2 Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Hiến pháp năm 2013, các luật, pháp lệnh mới được ban hành; chính sách, quy định mới trong dự thảo luật, pháp lệnh dự kiến ban hành trong năm 2016; các quy định pháp luật mà dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội và nội dung các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các thỏa thuận quốc tế liên quan đến người dân, doanh nghiệp phù hợp với đối tượng, địa bàn

1.2.1. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, phổ biến quy định của Hiến pháp năm 2013, các luật, pháp lệnh mới được ban hành, tập trung vào Bộ luật dân sự (sửa đổi), Bộ luật hình sự (sửa đổi), Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Ngân sách nhà nước; Luật hôn nhân và gia đình, Luật hộ tịch, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam, Luật căn cước công dân; Luật trưng cầu ý dân; Bộ luật tố tụng hình sự (sửa đổi); Bộ luật tố tụng dân sự (sửa đổi), Luật tố tụng hành chính (sửa đổi)..., các văn bản pháp luật về đầu tư, kinh doanh, thương mại, đất đai, tài nguyên, môi trường, quy hoạch, trật tự đô thị, xây dựng, quốc phòng, an ninh, biển, hải đảo, chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia; chính sách an sinh xã hội và các văn bản khác liên quan trực tiếp đến quyền con người, quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân, tổ chức, doanh nghiệp hoặc gắn với nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, ban, ngành đoàn thể, địa phương...

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc phạm vi, lĩnh vực điều chỉnh của Luật; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm, theo Kế hoạch triển khai thi hành các Luật, pháp lệnh và hướng dẫn của cơ quan Trung ương.

- Sản phẩm đạt được: Các Hội nghị phổ biến, quán triệt, tập huấn được tổ chức; tài liệu tập huấn nghiệp vụ được phát hành; các phương tiện truyền thông đưa tin, bài, phóng sự về các nội dung có liên quan.

1.2.3. Tổ chức giới thiệu, phổ biến sâu rộng chủ trương, quan điểm, chính sách mới hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế trong các dự thảo luật, pháp lệnh dự kiến trình ban hành trong năm 2016 và năm 2017 (*dự thảo Luật tiếp cận thông tin, dự thảo Luật về hội, dự thảo Luật biểu tình, dự thảo Luật chứng thực, dự thảo Luật phòng, chống tham nhũng sửa đổi, dự thảo Luật bán đấu giá tài sản, Luật ban hành quyết định hành chính và các luật, pháp lệnh khác theo chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2016 và các năm tiếp theo*).

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể thực hiện quản lý nhà nước thuộc phạm vi, lĩnh vực điều chỉnh của Luật; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp; các cơ quan, tổ chức có liên quan; các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng.

- Thời gian thực hiện: Cả năm theo tiến độ xây dựng luật, pháp lệnh, trọng điểm là các đợt lấy ý kiến nhân dân đối với các dự thảo văn bản.

- Sản phẩm đạt được: Hội nghị, hội thảo, tọa đàm góp ý cho dự thảo văn bản được tổ chức; dự thảo văn bản được đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, đăng trên báo chí hoặc được phát sóng trên các phương tiện thông tin đại chúng.

1.2.4. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi chủ trương, quan điểm, nội dung chính sách, văn bản về cải cách hành chính; chủ trương, nhiệm vụ, quan điểm về cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp; nội dung chính sách thể hiện trong các văn bản pháp luật liên quan đến phạm vi được giao quản lý.

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về kết quả cải cách thủ tục hành chính thời gian qua; tuyên truyền, phổ biến, công khai các Bộ thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền đã được rà soát, chuẩn hóa theo quy định để nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp về công tác cải cách thủ tục hành chính; sử dụng, khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; các cơ quan, tổ chức có liên quan; các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm đạt được: Các hình thức phổ biến về thủ tục hành chính được triển khai thực hiện; được niêm yết công khai.

b) Thực hiện thông tin, tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, quan điểm, yêu cầu, nhiệm vụ cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp theo Chương trình phối hợp số 28-CTr/BCĐCCTPTW-HĐPHTW ngày 14/7/2014 của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương và Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương về phối hợp thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp giai đoạn 2015-2020; chú trọng quán triệt, phổ biến những nội dung mới được thể chế hóa trong các văn bản luật mới được ban hành.

- Cơ quan, tổ chức thực hiện: Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, Hội đồng phối hợp PBGDPL các huyện, thành phố; Sở Tư pháp; các cơ quan tiến hành tố tụng; Phòng Tư pháp; các cơ quan, tổ chức có liên quan; các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng.

- Cơ quan phối hợp: Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp huyện ủy, thành ủy và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm đạt được: Hội nghị tuyên truyền, phổ biến, quán triệt được tổ chức, tài liệu tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp, những quy định mới thể chế hóa chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp trong các văn bản luật mới được ban hành được biên soạn và phát hành rộng rãi; các phương tiện thông tin đại chúng đưa tin về các hoạt động có liên quan đến cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp.

c) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung chính sách, quy định mới thể hiện trong các văn bản pháp luật liên quan đến phạm vi được giao quản lý; các chế độ, chính sách mới của tỉnh liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp; các cơ quan, tổ chức có liên quan; các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm đạt được: Các hình thức tuyên truyền, phổ biến được triển khai thực hiện; nội dung chính sách, quy định mới được niêm yết công khai; các tài liệu tuyên truyền, phổ biến được biên soạn; các Hội nghị phổ biến được tổ chức.

1.2.5. Tuyên truyền, phổ biến định hướng đối với các quy định pháp luật mà dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội liên quan đến phạm vi quản lý.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp; các phương tiện thông tin đại chúng; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm, căn cứ vào tình hình thực tiễn.

- Sản phẩm đạt được: Ban hành văn bản hướng dẫn, nội dung pháp luật được truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng.

1.3 Triển khai thực hiện Luật phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

1.3.1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện năm 2016; Kế hoạch công tác PBGDPL của các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

a) Cơ quan chủ trì: Cơ quan thường trực Hội đồng; các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

b) Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức là thành viên Hội đồng.

c) Thời gian thực hiện:

- Ban hành Kế hoạch công tác PBGDPL: Tháng 01 năm 2016.

- Ban hành Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện: Tháng 02 năm 2016.

- Tổ chức thực hiện: Tiến độ theo Kế hoạch.

d) Sản phẩm đạt được: Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện năm 2016, Kế hoạch công tác PBGDPL năm 2016 của các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương được ban hành.

1.3.2. Hướng dẫn, triển khai thực hiện Ngày Pháp luật năm 2016

a) Ban hành văn bản hướng dẫn nội dung, hình thức tổ chức Ngày Pháp luật năm 2016

- Cơ quan chủ trì:

+ Sở Tư pháp hướng dẫn tổ chức Ngày Pháp luật năm 2016 trong toàn tỉnh.

+ Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp hướng dẫn và tổ chức hưởng ứng Ngày Pháp luật năm 2016 trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa phương.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian ban hành: Quý II năm 2016.

- Sản phẩm đạt được: Văn bản hướng dẫn tổ chức Ngày pháp luật năm 2016 được ban hành.

b) Triển khai tổ chức Ngày Pháp luật năm 2016

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Quý IV/2016 (cao điểm từ 20/10 đến 20/11/2016).

- Sản phẩm đạt được: Kế hoạch tổ chức Ngày Pháp luật năm 2016 được ban hành; các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật được tổ chức (lễ mítting; tổ chức hội nghị tập huấn, quán triệt; pano, áp phích, băng zôn được treo mắc...).

1.3.3 Tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Luật phổ biến, giáo dục pháp luật:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp tham mưu với UBND tỉnh tổ chức sơ kết theo Kế hoạch, văn bản hướng dẫn của Trung ương.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý II/2016.

- Sản phẩm đạt được: Kế hoạch hoặc Công văn hướng dẫn sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Luật PBGDPL; Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Luật PBGDPL.

1.3.4. Chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức triển khai PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL, các chương trình phối hợp giữa ngành Tư pháp với các ngành, đoàn thể cho một số đối tượng (*nông dân, đồng bào dân tộc thiểu số, phụ nữ, cựu chiến binh, người lao động...*).

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành, đoàn thể quản lý đối tượng đặc thù và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm đạt được: Các hình thức PBGDPL phù hợp với đối tượng được triển khai (*hội thảo, hội nghị, phát hành tài liệu, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng*); Công văn chỉ đạo, hướng dẫn được ban hành.

1.3.5. Chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân

Ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo triển khai công tác PBGDPL trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân gắn với triển khai thực hiện có chất lượng, hiệu quả Quyết định 758/QĐ-UBND ngày 17/4/2013 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng PBGDPL trong nhà trường giai đoạn 2013-2016 trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2016.

- Sản phẩm đạt được: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn được ban hành; các hình thức tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong nhà trường được thực hiện.

1.3.6. Triển khai thực hiện chính sách xã hội hóa hoạt động PBGDPL theo Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành gắn với việc thực hiện Đề án “Xã hội hóa công tác PBGDPL và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2012 - 2016”.

- Cơ quan chủ trì: Hội Luật gia, Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương, các cơ quan, tổ chức có liên quan; các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm đạt được: Huy động được sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp, cá nhân vào công tác PBGDPL; tăng cường các nguồn kinh phí xã hội hóa hỗ trợ triển khai công tác PBGDPL.

1.3.7. Rà soát, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật các cấp theo Thông tư sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2013/TT-BTP ngày 18/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và tổ chức tập huấn, nâng cao chất lượng đội ngũ Báo cáo viên, Tuyên truyền viên pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể.

- Thời gian thực hiện: Theo Thông tư sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2013/TT-BTP ngày 18/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hoặc theo văn bản hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Sản phẩm đạt được: Quyết định kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật các cấp được ban hành; các Hội nghị tập huấn nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ được tổ chức.

1.3.8. Thực hiện hướng dẫn xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật sau 05 năm thực hiện Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg ngày 25/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Quý III/2016.

d) Sản phẩm đạt được: Văn bản hướng dẫn xây dựng, quản lý, khai thác tài sản pháp luật.

1.4. Triển khai thực hiện các văn bản của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác PBGDPL (Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003, Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011), Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW; tổng kết việc thực hiện các Đề án về PBGDPL

1.4.1. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Chỉ thị số 32-CT/TW, Kết luận số 04-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quyết định số 409/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Dân tộc, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Sở Nội vụ, Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Bộ đội biên phòng tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm đạt được: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, báo cáo kết quả thực hiện được ban hành.

1.4.2. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ năm 2016 của các Đề án về PBGDPL tại Quyết định số 1133/QĐ-TTg; Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hiệp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân” từ năm 2012 - 2016, Đề án “Tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về những nội dung cơ bản của Công ước và pháp luật về các quyền dân sự, chính trị”, Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về chống tra tấn” (sau khi được ký ban hành).

- Cơ quan, tổ chức chủ trì: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, đoàn thể được giao chủ trì thực hiện Đề án; Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch thực hiện đề án năm 2016.

- Sản phẩm đạt được: Các hoạt động của Đề án được triển khai (hội nghị phổ biến được tổ chức, tài liệu phổ biến được ban hành; nội dung các văn bản pháp luật được đưa tin, đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng...).

1.4.3. Tổng kết thực hiện Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW và các Đề án của Chương trình; Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hiệp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân” từ năm 2012-2016.

a) Xây dựng Công văn hướng dẫn tổng kết việc thực hiện Quyết định số 409/QĐ-TTg và Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hiệp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân” từ năm 2012 – 2016

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể chủ trì thực hiện Đề án.
- Thời gian thực hiện: Quý I/2016.
- Sản phẩm đạt được: Văn bản hướng dẫn tổng kết được ban hành.

b) Thực hiện tổng kết các đề án do sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương chủ trì thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý III/2016.
- Sản phẩm đạt được: Báo cáo tổng kết thực hiện Đề án.

2. Công tác hòa giải ở cơ sở

2.1. Hướng dẫn, chỉ đạo, theo dõi việc triển khai và đánh giá kết quả thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.
- Sản phẩm đạt được: Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo được ban hành; báo cáo kết quả triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn.

2.2. Tổ chức triển khai Chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên:

Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho báo cáo viên nguồn, hòa giải viên nòng cốt nhằm nâng cao kiến thức pháp luật và nghiệp vụ hòa giải; cung cấp tài liệu nghiệp vụ cho hòa giải viên nhằm chuẩn hóa tài liệu về hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý II, III/2016.
- Sản phẩm đạt được: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ được tổ chức, các tài liệu nghiệp vụ được phát hành.

2.3. Tổ chức Hội thi hòa giải viên giỏi tỉnh Sơn La lần thứ 3 năm 2016

a) Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức triển khai Hội thi

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2016.

- Sản phẩm đạt được: Các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện.

b) *Tổ chức Hội thi hòa giải viên giỏi từ cấp xã đến cấp tỉnh*: UBND tỉnh sẽ ban hành Kế hoạch tổ chức Hội thi riêng sau khi Kế hoạch của Bộ Tư pháp ban hành.

2.4. Tổ chức triển khai công tác hòa giải ở cơ sở theo Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chương trình phối hợp số 01 ngày 11/11/2014 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Thanh tra Chính phủ, Bộ Tư pháp, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam về giám sát và nâng cao hiệu quả việc giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở; Kế hoạch của Bộ Tư pháp năm 2016 triển khai thực hiện Chương trình phối hợp số 1249a/CTPH-BDT-BTP ngày 13/11/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tư pháp; kiểm tra việc thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở, tổ chức triển khai hội thi

a) Tổ chức triển khai công tác hòa giải ở cơ sở theo Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chương trình phối hợp số 01 ngày 11/11/2014 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Thanh tra Chính phủ, Bộ Tư pháp, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam về giám sát và nâng cao hiệu quả việc giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, Thanh tra tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh và các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm đạt được: Các hình thức phổ biến lồng ghép trong thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở được triển khai.

b) Triển khai thực hiện Chương trình phối hợp số 1249a/CTPH-BDT-BTP

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Dân tộc, các cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm đạt được: Các hình thức phổ biến lồng ghép trong thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở được triển khai.

c) Kiểm tra việc thực hiện công tác công tác hòa giải ở cơ sở, tổ chức triển khai hội thi kết hợp điều tra, khảo sát về công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, huyện, các địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý II-III/2016.

- Sản phẩm đạt được: Báo cáo kết quả kiểm tra công tác hòa giải ở cơ sở, đề xuất, kiến nghị nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở.

3. Công tác chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở

Hướng dẫn, ban hành văn bản quy định chi tiết về tiêu chí tiếp cận pháp luật trong Bộ Tiêu chí quốc gia về nông thôn mới; hướng dẫn xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với xây dựng nông thôn mới

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Sau khi Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ sung tiêu chí tiếp cận pháp luật vào Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới.

- Sản phẩm đạt được: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn được ban hành.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi việc triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của thôn, bản, tiểu khu, tổ dân phố, cụm dân cư (hương ước, quy ước)

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Quý II/2016.

- Sản phẩm đạt được: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn được ban hành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố căn cứ Kế hoạch này, cụ thể hóa và xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện trong cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị địa phương cần xác định cụ thể các hoạt động triển khai trong năm, thời gian thực hiện, trách nhiệm thực hiện; định kỳ 6 tháng (*trước ngày 20/5*), hàng năm (*trước ngày 20/11*) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (*qua Sở Tư pháp*).

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội chỉ đạo tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan chuyên môn của UBND cùng cấp để triển khai thực hiện các Đề án do cơ quan, đơn vị mình chủ trì và các nhiệm vụ PBGDPL năm 2016.

3. UBND cấp huyện chỉ đạo UBND cấp xã xây dựng, tổ chức triển khai và kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch công tác PBGDPL.

4. Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu giúp UBND tỉnh, UBND cấp huyện chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu của công tác quản lý nhà nước.

5. Tổ chức pháp chế, cán bộ làm công tác pháp chế thuộc các sở, ban, ngành là đầu mối tham mưu giúp Thủ trưởng cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai và kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí theo Luật ngân sách nhà nước, Luật PBGDPL, Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị quyết số 84/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định mức chi thực hiện công tác PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 102/2014/NQ-HĐND ngày 04/12/2014 Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La về mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sơn La. Kinh phí thực hiện các chương trình, đề án thực hiện theo các Quyết định ban hành, phê duyệt các chương trình, đề án đó.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề mới phát sinh đề nghị phản ánh kịp thời về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để có giải pháp sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lò Mai Kiên